

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1482 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 4086/QĐ-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về kết quả rà soát giữa kỳ việc áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm phôi thép và thép dài

TỔNG CỤC HẢI QUAN

ĐẾN SỐ: 27672 ...

Ngày: 03-06-2019

Chuyển:

Lưu hồ sơ số:

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

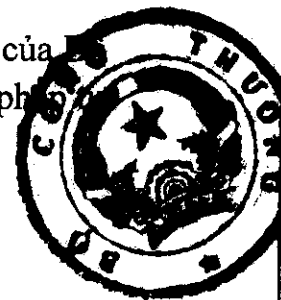
Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Nghị định 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định 4086/QĐ-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về kết quả rà soát giữa kỳ việc áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm phôi thép và thép dài;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại,



QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục của Thông báo về danh sách các nước/vùng lãnh thổ được loại trừ áp dụng biện pháp tự vệ (kèm theo Quyết định số 4086/QĐ-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương), cụ thể như sau:

1. Đối với mặt hàng phôi thép: loại Malaysia và Kazakhstan khỏi danh sách các nước/vùng lãnh thổ được loại trừ áp dụng biện pháp tự vệ.

2. Đối với mặt hàng thép dài: giữ nguyên danh sách các nước/vùng lãnh thổ được loại trừ áp dụng biện pháp tự vệ.

Kg Cục trưởng XNK
[Signature]

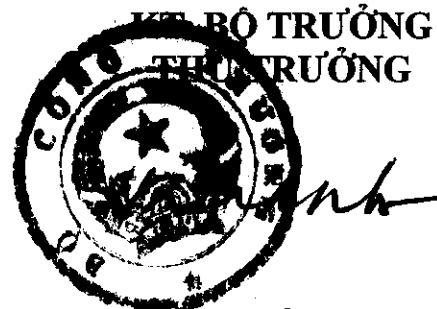
Điều 2. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 4086/QĐ-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc áp dụng biện pháp tự vệ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 4. Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Tổng cục Hải quan; ✓
- Các Cục: CN, XNK;
- Văn phòng BCĐLN HNQT về Kinh tế;
- Lưu: VT, PVTM (06).



Trần Quốc Khánh